

# Chân Trời Mới

Văn Phẩm Nguồn Sống - Cơ Quan Truyền Thông Tin Lành

## Ý Niệm Về Tuổi

*Trăng bao nhiêu tuổi Trăng Già?  
Núi bao nhiêu tuổi gọi là Núi Non?*

Hai câu đố Việt Nam quen thuộc và dí dỏm, khuôn mẫu cho một kiểu chơi chữ không thể dịch ra ngoại ngữ hay tìm so sánh tương tự. Không những thế còn ẩn tàng đằng sau ý nghĩa điển tích mà ta thường thấy ghi ở phần chú thích cuối trang trong một tập thi ca nào đó. Hôm nay ngày đầu xuân, ta hãy bàn đến một chữ trong hai câu đố dân gian ngắn ngủi này.

Đó là chữ “tuổi”.

Khi nói đến tuổi là tự nhiên ý niệm về già, trẻ có tương quan. Mặc dù Nguyệt Lão không có tương quan nào đến Núi Non, nhưng đọc hai câu đố, ai cũng thấy hình ảnh tóc bạc phơ của một cụ già nào đó và một chú bé thiếu niên ngây thơ vụng dại.

Có người hỏi rằng, sao mình không thấy già nhỉ? Các cụ mình khi xưa, lúc ít tuổi hơn mình mà đã được gọi bằng cụ. Ngay trong lịch sử hiện đại, có linh tụ chưa đầy 60 mà ai cũng khúm núm xưng là Cụ, kể cũng lạ. Có những người lớn tuổi nhưng vẫn sinh hoạt bình thường, nghĩa là không thấy suy giảm sinh lực và chẳng mắc phải tật bệnh nào đe dọa sức khỏe. Những người này huyết áp không cao, ăn ngủ đều đặn như những năm dười 50 tuổi. Đi đâu ai cũng đoán sai hàng chục tuổi. Những người ấy nghĩ rằng có lẽ tuổi già trì hoãn chăng? Có người còn bảo, già hay không là ở mình đó thôi. Đừng hành động như người già là có thể trẻ mãi vậy. Nhưng mỗi ngày ai cũng biết ta tiến

gần đến tuổi 80, 90 hay chỗ không còn tính tuổi được nữa...

Thật ra ta biết mình già khi nhìn vào một đứa bé và nghĩ rằng ta không thể thấy được nó lúc trưởng thành nữa. Hoặc đi đâu cũng được gọi là chú, bác, cô, dì chứ không gọi là anh chị hay ông bà nữa. Lại cũng có khuynh hướng xưng hô là *bác*, là *chú* với những người cho là ít tuổi hơn mình. Vâng đó là lúc ta thật sự già rồi đấy.

Dĩ nhiên là mình già thì mình biết chứ. Sức khoẻ kém sút, trí nhớ - về những việc hiện tại - rất tệ, ngủ ít hơn và thức sớm hơn.. Nhưng đi nhà thờ thì lại hay quên là mình đang ngồi trên ghế nhà thờ trong chốc lát. Buổi tối đi chuyển xa ngại hơn, dù đi xe hay đi bộ cũng vậy.

Dù vậy, có những người nhiều tuổi mà vẫn vạch các chương trình cho mình và làm cố vấn cho các chương trình mà có lẽ mình sẽ không được thấy nữa. Những người này đúng là có tuổi nhưng không già.

Quan tâm về tuổi già là điều ai cũng nghĩ đến. Nhiều người còn tìm cách sao cho trường sinh bất tử nữa. Tần Thủy Hoàng ngày xưa sau khi thống lĩnh Trung Hoa, nghĩ ngay đến việc ngồi mãi ở ngôi hoàng đế, đã cho người đi năm châu bốn biển tìm đủ mọi thứ thuốc trường sinh, *nhưng cũng chỉ sống có đến 49 tuổi vào năm 210 trước Công Nguyên*. Có lẽ muốn duy trì quyền hành của mình ngay cả sau khi chết nên ông vua này cho xây hầm mộ rất rộng, trong đó có nguyên một đội chiến binh bằng đất sét nung to bằng người thật và 13 con thiên nga

bằng đồng thau đang ở tư thế bay lên trời. Hơn 2200 năm sau, đoàn chiến binh bằng đất và các con thiên nga vẫn ở trong mộ cùng với đồng xương chưa ai tìm được của vị hoàng đế mưu sự trường sinh bất tử này.

Có một điểm nghịch lý là dương như những người cố ý tìm đến trường sinh, lại chết rất trẻ, còn những người không muốn sống nữa hoặc là không ai muốn họ sống thêm nữa, lại có thể kéo dài ngót trăm tuổi.

Câu chúc vạn tuế cho ông vua hay phúc, lộc, thọ cho mọi người nhiều khi cũng chỉ giá trị trong giây lát hay trên các câu viết được dán trên tường vào dịp xuân về. Ai cũng biết khó mà ao ước cho thành sự thật.

Thánh Kinh đã cho biết giới hạn của đời người là do Chúa ấn định “*Đời người sẽ là 120 năm mà thôi*” (Sáng Thế Ký 6:3c) Trên thực tế, linh tụ Mói-se, người đã sống đến mức này, nói rằng: “*Tuổi tác của chúng tôi đến được 70, còn nếu mạnh khoẻ thì đến 80, nhưng sự kiêu căng của nó bất quá là lao khổ và buồn rầu.*” (Thi Thiên 90:10). Lao khổ và buồn rầu cả đời người đã nhiều mà trong tuổi già còn gia tăng vì cô đơn và đau yếu.

Nhưng Thánh Kinh cũng có nhiều phần giúp ta suy nghĩ tích cực về “tuổi” và “tuổi già”, chẳng hạn như:

“*Họ đi tới, sức lực lần lần thêm; Ai nấy đều ra mắt Đức Chúa Trời tại Si-ôn.*” (Thi Thiên 84:7) Đây là nói về hành trình đời sống của những người tin Chúa.

“*Hỡi kẻ rất yêu dấu, tôi cầu nguyện cho anh được thanh vượng trong mọi sự, và được khỏe mạnh phần*

*xác anh cũng như đã được thanh vượng về phần linh hồn anh vậy.” (3 Giảng:2) Đây là lời cầu chúc sức khỏe thể xác cho một người kháng cự về tâm linh. Lời chúc này không nhất thiết cho người cao niên, nhưng có thể cho mọi lứa tuổi. Mọi người cần được kháng kiện càng hơn trong tâm linh, nghĩa là thánh sạch hơn, công nghĩa*

hơn, hữu ích hơn với những quả trái đức độ của Thánh Linh và thỏa lòng về cuộc sống của mình. Có như thế, mỗi độ xuân về, tâm linh ta cũng nở rộ như những bông mai bông đào và đáng cho người chiêm ngắm.

Dĩ nhiên, muốn kháng kiện trong tâm linh, ta cần tìm đến nguồn của thanh xuân, đó là Chúa Giê-xu. Chúa

sống trong tâm hồn thì mùa xuân lúc nào cũng rạng rỡ trong ta và cuộc đời ta quả là đạt đến bến bờ hạnh phúc.

CTM

## Suy Nghĩ Cuối Năm

Nghĩ về ngày cuối của một năm Âm lịch.

Cuối năm Dương lịch và cuối năm Âm lịch cũng có khác nhau.

Cuối năm Dương lịch là thời gian tính số. Nhiều nơi đã đóng cửa trong ngày này để tổng kết hoạt động trong một năm. Nhiều người khá bận rộn với sổ sách thanh toán vào cuối năm, sau đó lại bước vào một năm mới với nhiều phương án dựa trên kinh nghiệm của năm trước.

Cuối năm Âm lịch không phải thời gian tính số nữa, nhưng mọi người trở về với gia đình. Đây là lúc ai cũng nhớ đến người thân yêu và chuẩn bị tổ chức những cuộc họp mặt gia đình. Thế rồi Tết đến. Người ta vẫn chưa quen gọi ngày đầu năm Dương lịch là Tết Tây, nhưng Tết Âm lịch là điều không ai quên được và gần như tất cả niềm vui được quy tụ vào những ngày hội dân tộc này.

Một ngày cuối năm ta có những cảm nghĩ nào nhỉ?

Nhiều người đang nghĩ đến năm Tân Ty sắp qua và năm Nhâm Ngọ đang tới. Khi nghĩ như vậy họ liên tưởng nhiều đến vận hạn của người này, người kia cũng như của chính mình. Ai cũng muốn tìm xem những ngày tháng mới của Nhâm Ngọ có đem lại hanh thông cho mình hay chờ đón nhưng điều bất hạnh. Đây cũng chính là những thời gian mà các vị biết tử vi đẩu số được hỏi han tới. Dĩ nhiên là các vị này có nhiều điều để nói và thường thì người nghe rất thán

phục. Những điều đã nghe cứ in mãi vào tâm trí và trở thành hướng đi cho một số người, dù rằng không có gì kiểm chứng được là đúng hay sai.

Nhiều người khác đang nhớ đến những người thân xa cách. Có lẽ cả năm chưa từng gửi cho nhau một lá thư và không hiểu tình trạng nhau như thế nào.

Năm ngoái, theo thông lệ, tôi gửi một cánh thiệp mừng xuân cho bạn, sau một tuần tôi nhận được một tấm thiệp đáp lại, không phải của bạn tôi, mà của người con trai, anh này viết:

*Thưa bác, cháu là T. con trai bố cháu là N.T.T. Bố cháu đã mất vào tháng Sáu năm nay vì bệnh phổi. Bố cháu cũng không ngờ mình mắc bệnh này, nên khi tìm ra bệnh đã quá trễ. Bố cháu hưởng thọ 68 tuổi. Hiện nay mẹ cháu đã gợn về ở với chúng cháu và mẹ cháu bảo cháu viết thiệp này gửi bác, với những lời cầu chúc an khang thịnh vượng. Trân trọng kính chào hai bác.*

Đọc xong những lời trong cánh thiệp, tôi bù ngùi thương tiếc người bạn già, nhưng tự trách vì đã lâu không thăm hỏi bạn, cho đến nỗi bạn chết cũng chẳng hay. Dĩ nhiên là các tin buồn ít khi được thông báo cho nhau, và cơ hội là lúc người còn sống.

Tôi nghĩ nhiều người cũng cứ đến dịp cuối năm, đầu năm hay mùa Giáng sinh mới nghĩ đến bè bạn hay người thân, còn bình thường thì sao?

Không chừng đợi đến mùa gửi thiệp là quá trễ chẳng?

Tôi cũng nhận được một thiệp chúc mừng đầu năm trong đó có mấy câu thơ cũ của thi sĩ Vũ Đình Liên mà cứ vào dịp Tết, người ta lại nhắc đến, đó là:

*Năm nay đà o lại nở,  
Không thấy ông đồ xưa.  
Những người muôn năm cũ  
Hồn ở đâu bây giờ?*

Người gửi tôi mấy câu thơ này ở cách tôi nửa vòng trái đất, như có ý nhớ lại những thời gian quý hóa sống gần nhau. Những thời gian không tìm lại được nữa.

Vâng, đó là những cảm nghĩ cuối năm của tôi, rất buồn và tiếc nuối.

Bạn thì sao?

Nhưng tôi không nói với bạn những lời này để tạo một không khí cuối năm ảm đạm, mà chỉ nhắc bạn rằng ta cần quan tâm đến những người thân yêu, không phải chỉ vào độ cuối năm, nhưng suốt trong năm nữa. Những gì ta có thể làm cho họ là khi họ còn sống, còn sinh hoạt. Cơ hội sẽ mất đi khi không còn gặp lại trên đời được nữa.

Người tin Chúa lại càng phải tạo quan hệ tốt với bè bạn và người thân, vì ta muốn những người này cũng hưởng ân phúc của Chúa như ta và sẵn sàng giúp họ với chân thành và quý mến. Một trong những điều ta có thể

làm cho bè bạn và người thân yêu là câu nguyện cho họ và nếu họ chưa biết Chúa, hãy nói về Chúa cho họ để dù ở nơi nào, nếu họ biết Chúa, mời Chúa làm chủ tâm hồn thì cuộc đời chẳng cô đơn.

Như đã nói ở trên, cuối năm là dịp nhắc lại chuyện cũ người xưa và những ân tình với nhau. Nhưng cũng như nhà buôn tính sổ, ta nên kế hoạch để việc trao đổi thông tin thường xuyên hơn và những cảm tình không bị thời gian làm gián cách.

Một trong những cảm nghĩ cuối năm là nghĩ đến cuộc đời của mình. Mình đã làm gì cho đời hay chỉ chờ đón những gì đời làm cho mình? Đây chính là nhân sinh quan của mỗi người.

Một đứa bé ra đời cần được chăm nuôi đến có thể là 15 năm, sau đó mới tự làm được những việc thông thường cho bản thân, nhưng vẫn còn giới hạn. Nếu con người ấy đã 25 tuổi mà vẫn còn phải nhắc nhở các việc thông thường của cá nhân, thì ta bảo rằng chưa trưởng thành. Nhưng ta thử

tưởng tượng, có những người đã khôn lớn, nhưng lúc nào cũng nghĩ rằng mình có quyền được hưởng, mọi người phải phục vụ và không hề biết chia sẻ hay hi sinh là gì, chắc chắn ta cũng gọi những phần tử ấy là chưa trưởng thành. Thế mà có người cả đời chỉ chăm lo phúc lợi cho chính mình, chỉ sợ thiệt hại đến bản thân, vì vậy chẳng khi nào dấn thân làm gì cho ai khác. Những người này rất dễ bất mãn trong những lúc không được xứng ý toại lòng. Đây là một loại nhân sinh quan không nên khuyến khích.

Mặt khác, có người sống luôn luôn hòa đồng với mọi người, tìm phúc lợi cho kẻ hèn kém và hi sinh những quyền lợi của mình để cho người kém may mắn được phần nào an ủi. Đây là loại nhân sinh quan mà Phúc Âm của Chúa Giê-xu khuyến khích, và chính Chúa đã nêu gương sáng.

Vào một buổi cuối năm, bạn nghĩ gì về thân phận mình? Bất mãn nhiều hơn thỏa mãn chăng?

Năm qua bạn đã đem niềm vui đến cho người khác, hay chỉ mong nhận

quà bánh, tiền bạc hoặc những gì mọi người đem lại cho mình? Niềm vui thật và lâu bền không phải là việc nhận, nhưng là việc cho. Cuộc đời bạn sẽ mang nhiều ý nghĩa nếu phần cho nhiều hơn phần nhận. Cuộc đời của xã hội ta sống sẽ ra sao nếu tất cả mọi người đều chỉ chăm chú phúc lợi cho bản thân và gia đình mình? Mặt khác, cuộc đời chắc chắn sẽ tốt hơn nếu ta sống cho người khác nhiều hơn là cho chính mình.

Tình thương là lẽ sống trong cuộc đời, không những của kẻ nhận mà còn của kẻ cho nữa.

Một ngày cuối năm mong sẽ là ngày bạn nghĩ nhiều đến người khác, những người không mấy hạnh phúc như mình. Nhưng nghĩ vẫn chưa đủ và chưa làm cho bạn vui cho bằng bạn quyết tâm làm một việc nào đó cho người mà bạn không mong gì báo đáp.

Cầu Chúa cho bạn có những ý nghĩ hi sinh cao đẹp, vì Chúa cũng đã làm như thế.

AV

## Xuân Miên Viễn

*Thảo thân mến,*

*Vậy là một năm cũ sắp qua, và một năm mới sắp đến. Nơi quê nhà chắc đã có nắng ấm đầu xuân. Đầu làng, phố chợ chắc đã có những hàng hoa với muôn màu sắc thắm. Rau xanh mướt, quả chín mọng. Bánh mìt chắc đã bày bán đầy chợ? Nhưng với Thảo, Tết này thế nào? Có những thứ gọi là ngày xuân, ngày Tết hay cùng tâm trạng với thầy Bàng Bá Lân trong nỗi nhớ:*

*“Tết về nhớ bánh chưng xanh,  
Nhớ tràng pháo chuột, nhớ tranh  
lợn gà*

*Nhớ cành đào thắm đầy hoa  
Nhớ giây phút đợi giao thừa  
nghiêm trang*

*Nhớ ngũ vị, nhớ chè lam...*

*Nhớ cân mít lạc, nhớ khoai giò  
bì...”*

*Ở đây mùa xuân cũng đang chuyển những bước sẽ sàng, những bước quá nhẹ đến độ lấm khi mình tưởng là dư âm nào đó trong tâm hồn. Tết về mình nhớ nhiều thứ lắm, dù mình không phải nhớ bánh chưng xanh, không phải nhớ cân mít lạc, khoai giò bì, cành đào thắm đầy hoa, vì ở đây, bây giờ có dư thừa những thứ đó. Nhưng cái Tết tha hương vẫn thiếu một điều gì đó mà chắc không ai giải thích được, chỉ thấy mình mang tâm trạng của ai đó “Lặng nhìn thiên hạ đón xuân sang...”. Chắc nhiều người không muốn mang tâm trạng đó nên cả năm đầu tắt mặt tối, làm ngày, làm đêm cho quên chuyện về quê ăn Tết. Lâu lắm rồi mình không được hưởng*

*cái Tết đầy thi vị quê hương để “thấy xuân về với gió đông, Với trên màu má gái chưa chồng; Bên hiên hàng xóm cô hàng xóm: Ngược mắt nhìn trời đôi mắt trong...” Đọc lại câu thơ đó mình nhớ đến những ngày Tết thân thương của tụi mình, với những trang bích báo, văn nghệ cuối năm, liên hoan... Mình nhớ cả bầu trời xanh xanh, ánh nắng hiền hòa, cả những hàng anh đào hồng thắm trên đường dẫn về khu Hòa Bình... Đi vào những lối mòn kỷ niệm chắc tụi mình còn dồi dào tâm tư hơn cả anh chàng Từ Thức “lên non tìm động hoa vàng ngủ say...” phải không Thảo?*

*Dù cho mình ở đây, Thảo ở đó, tụi mình có sống trong hoàn cảnh nào thì bốn mùa vẫn kế tiếp nhau, theo đúng nhịp điệu của thời gian và không gian. Và mùa xuân là khởi đầu cho*

một chu kỳ mới. Vì vậy mùa xuân mang lại niềm hy vọng lớn cho con người, cho muôn vật trong sự tái tạo đưa vào ý thức vĩnh cửu, miên trường. Trong sinh hoạt của con người như văn hóa, nghệ thuật, kinh tế, chính trị... vào đầu năm mình lại thấy những thay đổi, và khởi sắc. Nhìn vào thiên nhiên cảnh vật xinh tươi, trăm hoa đua nở, cả nguồn sinh lực dồi dào, tràn trề sức sống. Mình không biết Thảo nghĩ gì khi xuân đến, nhưng những mùa xuân trước mình không thấy được niềm hy vọng khi xuân về, dường như cuộc đời mình là những tháng ngày bồng bềnh trôi nổi không định hướng. Mình cũng không thấy được sự tái tạo cần thiết để đưa mình vào vĩnh hằng, mình cũng không biết chắc khi đôi tay này buông xuôi, đôi mắt này nhắm lại và con tim thôi nhịp đập thì nơi đâu mình sẽ trở về?

Tụi mình chơi với nhau từ thuở chập chững biết đi và được hun đúc trong nề nếp gia phong, trong tình thân ở hiền gặp lành, làm lành, lánh dữ. Thuở đi học, nhiều lúc tụi mình cũng bực bội vì luôn bị ép bắt nạt chịu bạn bè. Nhưng dần dần những điều đó trở thành nếp sống của tụi mình. Thành thật mà nhận thì tụi mình có đời sống đạo hạnh và sự đạo hạnh ấy trở thành tôn giáo của mình. Những người quen biết chẳng ai trách mình được qua nếp sống hiền hòa nhân đức. Không biết Thảo thế nào, nhưng càng về sau, mình càng thấy sự trống vắng nào đó trong tâm hồn, vì vậy mình càng gia nhập nhóm này, đoàn thể nọ, làm việc từ thiện nhiều hơn hy vọng những công quả ấy lấp đầy khoảng trống vắng đó. Dù vậy thì mình cũng chỉ cảm thấy công quả ấy như miếng băng dán bên ngoài vết thương sâu kín bên trong. Dường như bên trong tấm lòng mình vẫn có những khao khát, đợi chờ mà mình cũng không biết được là gì, làm gì? Những ngày tháng trong cuộc đời mình thấy như hạnh phúc, nhưng cái hạnh phúc ấy vẫn còn thiếu điều gì bên trong đôi lúc khiến mình tưởng chừng mình chỉ nắm lấy cái bóng của hạnh phúc, và là bóng thì làm sao cầm giữ được phải không

Thảo? Mình tìm đến sinh hoạt với vài tôn giáo khác nhau như tìm phương thuốc thoa ngoài da mà mong chữa lành căn bệnh sâu lắng bên trong. Nhưng dường như tôn giáo cũng chỉ là lớp áo khoác bên ngoài không giúp gì cho những khắc khoải trong lòng mình Thảo ạ. Sau này mình mới biết điều mình cần là sự cứu chuộc chứ không phải chỉ là niềm tin tôn giáo.

Năm rồi, mình vào bệnh viện khi bệnh viêm gan khởi phát. Thảo biết không, ngày trước mình nghĩ ai rồi cũng đi qua sinh, lão, bệnh, tử. Nếu những chuyện đó xảy ra thì cũng là điều bình thường của đời người. Nhưng khi đối diện với tử thân mình lại khiếp sợ. Làm sao không sợ được khi bước lên tàu mà không biết mình sẽ đi đâu? Đâu là nơi đến? Tiền mua vé tàu mình cũng không có? Những công quả của mình không cho mình sự yên tâm là đủ mua vé tàu. Giữa những khủng hoảng, lo âu ấy mình nhớ năm tụi mình đi thi tú tài, tụi mình cũng lo lắng và bảo nhau phải cầu nguyện. Lúc ấy mình hỏi cầu ai. Thảo đề nghị cầu Trời, vì dân mình vẫn xin Trời mưa, Trời nắng, cầu Trời cho được mùa, cho bình yên, như vậy ông Trời lớn nhất, tạo dựng vạn sự trong cuộc đời có đủ thẩm quyền để ban cho. Năm ấy tụi mình thi đậu, vui quá và cũng quên luôn ông Trời. Dù vậy mình cũng trở lại trong niềm tin chân thành đơn sơ ấy với lời nguyện cầu: Lạy Trời, con tin là Trời sinh ra con, cho con sống và làm con chết. Thật lòng con chưa muốn chết bây giờ vì con cũng chưa già và điều con thắc mắc nhất là nếu chết, con đi đâu? Con không muốn xuống hỏa ngục mà lên tiên cảnh hay thiên đàng chi đó thì con cũng không biết chắc là con được nhận không. Nếu phải làm điều gì đó dù khó cách mấy để không vào hỏa ngục con vẫn sẵn sàng làm, vì con cảm thấy hỏa ngục là nơi thật ghê sợ...

Thảo biết ngày hôm sau có thêm một người đồng bệnh được chuyển vào nằm cùng phòng với mình là ai không? Liên, ở khu Cầu Ông Đạo đó. Tuy học chung, hồi đó tụi mình có chơi với Liên nhưng không thân lắm, đúng không? Gặp nhau, đồng bệnh, cùng

phòng mình thật mừng. Hai đứa nằm nhấc với nhau bao kỷ niệm thân thương ngày nào với thầy cô, bạn bè. Liên bệnh nặng hơn vì đã đến giai đoạn sau cùng, nhưng Liên an bình lắm. Rồi mình kể cho Liên nghe về những lo âu, hoảng sợ sự chết của mình và thắc mắc tại sao Liên không sợ chết. Liên bảo: “Mình biết không bao lâu nữa mình sẽ bước lên chuyến tàu cuối để về nhà trên trời, nơi Thiên Chúa ngự trị. Dĩ nhiên rồi người thân mình cũng buồn, nhưng mình biết nơi mình sẽ về nên an bình. Nơi đó có mùa xuân miên viễn, nơi không có mặt trời mặt trăng vì sự vinh quang của Thiên Chúa rạng tỏa khắp chốn, nơi không có bệnh tật chết chóc, không có nước mắt u buồn.” “Nhưng Liên có biết chắc là mình có vé để lên chuyến tàu cuối ấy không? Cả đời mình ăn ở hiền đức, mình đổ biết bao công của để giúp người cùng khổ, nhưng sao mình vẫn không yên tâm là mình đã có vé tàu.” Rồi Liên cho mình biết: Là con người tội lỗi mình không thể vào sống trong cõi vĩnh hằng được, nhưng Thiên Chúa, Đấng dựng nên con người, yêu con người nên đã giáng trần làm người và chết trên thay cho tội lỗi con người. Ngài là Thiên Chúa hằng sống, Nguồn Sự Sống nên sự chết không cầm giữ Ngài được, Ngài đã sống lại, dể thắng tử thân và sự chết. Ngài sống lại để ban cho những người tin Ngài sự sống vĩnh cửu. Vé cho chuyến tàu vào cõi vĩnh hằng là sự chết trên thập tự của Chúa Giê-xu, ai tin Ngài thì được cứu, được Ngài tái tạo, đổi mới đời sống để được sống trong mùa xuân vĩnh hằng như lời Thánh Kinh đã ghi: “Ai ở trong Chúa Cứu Thế là con người mới: cuộc đời cũ đã qua, nhường chỗ cho đời sống hoàn toàn đổi mới.” Rồi Liên kể cho mình nghe về một người đàn bà xứ Sa-ma-ri, bà không đức hạnh bằng tụi mình đâu, nhưng bà cũng có niềm hãnh diện tôn giáo là dân tộc bà thờ Chân Thần trên đỉnh núi cao mà tổ tiên bà dạy bảo. Nhưng Chúa Giê-xu cho bà biết là thờ phượng Chúa nơi nào cũng được, điều quan trọng là thờ phượng cho đúng cách, với lòng chân thành, do Thánh

Linh hướng dẫn. Và Chúa Giê-xu cho bà biết Ngài chính là Đấng mà bà phải thờ phượng. Khi bà tin nhận Chúa, Ngài phục hồi, tái tạo bà, cuộc đời bà như dòng suối mát đem nguồn nước sống đến cho đồng bào bà.

Thảo thân, sau khi mình xưng tội và mời Chúa ngự vào lòng, đời sống mình được tái tạo. Mình không còn lo âu sau khi nhắm mắt xuôi tay sẽ về đâu. Mình biết chắc Chúa thương mình và đang dành một chỗ trong nhà Ngài cho mình. Mình không còn lo bao nhiêu công quả sẽ đủ cho một vé tàu, vì vé tàu trả bằng sự chết và sống lại của Đấng Vô Tội thì làm sao mình tạo được, đó chỉ là sự ban cho của Thiên Chúa mà mình chỉ cần đưa tay ra nhận. Mình cảm nhận được sự bình an,

vui tươi trong đời sống như nguồn suối tuôn tràn trong tâm hồn. Mình đang sống trong những ngày xuân của cuộc đời, dù thân thể mình đang bị bệnh tật sói mòn, nhưng tâm hồn mình bừng lên nguồn sống mới, mạnh mẽ, dư tràn.

Mình biết chắc từ giây phút mời Chúa vào đời sống là khởi đầu cho một chu kỳ mới của mình trong xuân miền viễn. Thánh Augustine nói rằng Thiên Chúa tạo dựng con người cho chính Ngài, cho nên con người chỉ vui thỏa khi có Chúa mà thôi. Mấy hôm nay nằm nhớ đến những ngày Tết ở quê nhà, Tết tha hương vẫn có đủ “củ kiệu, dưa hành... bánh chưng xanh” dù vậy thiếu “quê hương” những ngày Tết vẫn nhạt nhẽo. Điều mỗi con người mình đang thiếu chính là Chúa Giê-xu Thảo ạ. Trong

niềm vui và sự sống sung mãn mình nhận được từ Chúa Giê-xu, mình thiết tha mong Thảo cũng đến với Chúa Giê-xu, mời Ngài ngự vào đời sống để Thảo cũng hưởng được sự tái tạo, để thấy, hưởng, kinh nghiệm được mầm sống khởi động trong xuân miền viễn hài hòa với mùa xuân thiên nhiên đang về trên quê hương mình.... Để Thảo cũng thấy và cùng hát với mình: Mùa đông đã qua, mưa đã dứt, Bông hoa nở ra trên đất; mùa hát xướng đã đến nơi...

Thân thương,

Ái Tâm

## Thay đổi và không thay đổi

Nguyễn Sinh

Mỗi năm vào dịp xuân về người ta hay bàn đến những chuyện cũ và mới. Nhiều câu chúc trong dịp xuân mong ước cho người nhận được nhiều điều may mắn tốt đẹp và mới. Cụ thể hơn, gần như ai ai cũng quét vôi lại, sơn sửa nhà cửa, mua sắm đồ dùng hoặc y phục mới để chào đón mùa xuân. Tú Xương đã bảo:

*Chỉ bảo nhau rằng mới với me,*

**Bảo ai rằng cũ chẳng ai nghe...**

phần ánh phần nào tinh thần chuộng mới quên cũ của đa số trong dịp đầu xuân.

Sở dĩ người ta có xu hướng mới là vì thiên nhiên vào mùa xuân thay đổi khá nhiều. Cây cỏ cần cối héo tàn trong mùa đông rét mướt bỗng hưởng ứng khí hậu thay đổi của tiết xuân đâm chồi nảy lộc và hoa lá rục rỡ. Dù ở đâu cuộc đổi mới cũng xuất hiện và tâm hồn người theo đó mà cảm thấy tươi mới.

Nhưng ta phải nhận định rằng cuộc đổi mới có mấy hình thức.

Một hình thức chỉ là đổi mới ngoài mặt. Nghĩa là những gì trông thấy

được. Như những lớp sơn phủ lên đồ vật cũ. Hình thức đổi mới này chỉ mang tính điểm tô bề ngoài, thực sự vẫn là những sự vật cũ kỹ. Điều này dễ thực hiện và cũng dễ nhận thấy. Đại loại hình thức đổi mới này chỉ dùng cho những vật không mang tính sống, như nhà cửa và đồ đạc trang trí trong nhà.

Hình thức đổi mới thứ hai hoàn toàn khác. Đây là cuộc đổi mới mang tính chất sinh học. Như thay đổi của sinh vật và cây cỏ. Cuộc thay đổi của sinh vật là loại đổi mới theo đúng nghĩa, tức là từ bên trong ra bên ngoài, từ cũ thành mới hoàn toàn. Hay nói khác đi, cái cũ chết đi và cái mới xuất hiện. Có thể hiểu thay đổi này là tái sinh được, vì các hình thức nhìn thấy là hoàn toàn mới, mặc dù vẫn đặt trên gốc gác của cái cũ. Điển hình là cây cối, hoa quả.

Hình thức thay đổi thứ ba không phải thay đổi bề ngoài, cũng không phải thay đổi chung của sinh vật và cây cỏ, nhưng là thay đổi con người. Có thể nói cuộc thay đổi này chỉ xảy ra ở người mà thôi. Đó là thay đổi của tâm hồn. Thay đổi này không phải chỉ

là y phục mới, hay diện mạo mới, nhưng là cuộc đổi hướng đời người. Đang từ đi vào cõi tăm tối, chết chóc diệt vong, xoay sang hướng ánh sáng, sống động và tồn tại vĩnh hằng. Đây không phải là cuộc biến đổi theo thời tiết như cây cỏ, nhưng là thay đổi của niềm tin.

Người ta bảo rằng từ khi sinh ra đến lúc trưởng thành con người thay đổi tâm tính rất nhiều. Đó chỉ là cuộc thay đổi tự nhiên. Nhưng cuộc đổi mới mà chúng ta bàn tới là cuộc đổi mới trong tâm hồn.

Kinh Thánh dạy: “*Vậy nếu ai ở trong Chúa Cứu Thế thì người ấy trở nên mới. Nhưng sự việc cũ sẽ qua đi và mọi sự việc đều trở nên mới.*”

Bí quyết của việc trở thành con người mới là “ở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu”. Đây là cách nói diễn tả việc tin nhận Chúa Giê-xu là Chúa, là chủ và cũng chính là Đấng đã hi sinh chuộc tội cho mỗi người. Tin nhận Chúa Giê-xu thì được thứ tha tội ác và được quyền năng tái tạo, trở thành một con người mới. Chúa Giê-xu đã vào đời để cho người đời biết Đấng Thượng Đế và tin để được khỏi án phạt tội và trở thành con của Thượng Đế. Tại đây

ta phải xác nhận một điều là tất cả mọi người đều là tội nhân trước Thượng Đế, cần được tha thứ và được trở vào vòng tay thương yêu của Ngài. Ai ở trong Chúa Cứu Thế tức là những người đã tin nhận Chúa và được thay đổi.

Kinh Thánh còn dạy: *“Ai tin Chúa Giê-xu thì được sống vĩnh hằng, ai không tin nhận không thấy sự sống đâu, nhưng cơn giận của Thượng đế vẫn còn ở trên người ấy.”*

Câu này lại cho biết một điều khác về cuộc đổi mới tâm linh, đó là tin Chúa thì hưởng sự sống vĩnh hằng. Đây cũng là đặc điểm của cuộc đời mới. Tin Chúa Giê-xu không phải chỉ là một cuộc đổi mới, nghĩa là thay đổi tâm hồn và đời sống, nhưng còn là vượt thoát cuộc sống trầm luân trong tội ác và cuộc trừng phạt tội sau này, mà hưởng đời sống vĩnh hằng. đây là điều không bao giờ có thể thực hiện được, nếu không tin nhận Chúa Giê-xu.

Nhiều người trong đời này đã kinh nghiệm cuộc đổi mới tâm linh nhờ đặt niềm tin nơi Chúa. Những con người mới này gồm đủ thành phần trong xã hội, từ những người bình thường cho đến những thành phần nguy hiểm trong xã hội.

Cụ thể là tại vùng Tôn Đản, Khánh Hội, thuộc TP. Hồ Chí Minh, một thanh niên vốn nghiện ma túy lâu năm đã được một nhà truyền đạo Tin Lành gặp gỡ giải thích và hướng dẫn đến tin nhận Chúa Giê-xu. Từ khi tin Chúa, cuộc đời anh hoàn toàn thay đổi, không còn nghiện ma túy nữa, nhưng tổ chức lại toàn bộ đời sống. Từ một số vốn nhỏ, đã dần dần kiến tạo được một cơ sở sản xuất công nghiệp, có trên 40 công nhân và thu nhập hằng năm nhiều tỉ đồng. Anh đem kinh nghiệm tin Chúa và được quyền năng Chúa tái tạo để giúp cho nhiều bạn thanh niên khác cai nghiện ma túy nhờ lòng tin đặt nơi Chúa. Những bạn trẻ này đang làm chứng cho nhiều thanh niên khác tránh xa được con đường nghiện ngập và làm

lại cuộc đời. Đúng là *“Hễ ai ở trong Chúa Cứu Thế là người mới.”*

Ta vừa nói đến cuộc thay đổi đưa đến đổi mới. Nhưng riêng cuộc đổi mới trong đời sống con người lại phụ thuộc hoàn toàn vào những điều không bao giờ thay đổi, hay không cần phải đổi mới.

Sở dĩ con người có được hi vọng về một cuộc đời mới là vì các điều không thay đổi sau đây:

1. Thượng Đế là Đấng không thay đổi. Kinh Thánh Ma-la-chi 3:6 ghi: *“Vì ta là Chúa Hằng Hữu, không hề thay đổi.”* Chúa là Đấng sáng tạo muôn loài vạn vật, kể cả con người, Ngài không phụ thuộc vào không gian và thời gian vì thế Chúa là Đấng vĩnh hằng không thay đổi. Đặc tính không thay đổi của Chúa làm ta có thể tin nhận và tin cậy, vì ngoài Chúa ra, tất cả đều thay đổi.
2. Lời hứa của Chúa không thay đổi. Khi nói đến lời hứa là phải hiểu quan hệ giữa Đấng chủ thể vũ trụ và loài người nhỏ bé. Quan hệ ấy đã được thể hiện bằng các giao ước giữa Ngài và loài người. Kinh Thánh còn ghi lại đầy đủ các điều cam kết ấy. Đơn giản là, nếu loài người bằng lòng từ bỏ con đường gian dối tội ác và trở về tôn thờ Thượng Đế thì chắc chắn sẽ hưởng được mọi ân huệ do Chúa ban cho, nếu không, tai họa sẽ luôn luôn đến với họ và cuộc trừng phạt tội không tôn thờ chân thần chắc chắn sẽ xảy ra. Khi loài người tin vào những lời hứa không thay đổi của Chúa, họ được phúc hạnh thật và hưởng an bình. Bằng chứng là dân Chúa qua bao năm bội phản, khi kêu cầu lại vẫn được Chúa thương xót giải cứu khỏi mọi tai ách trong suốt lịch sử của họ. Kinh Thánh còn hứa rằng bất cứ ai trên mặt đất, kêu

cầu danh Chúa thì sẽ được cứu vớt và ban phúc lành. Lời hứa của Chúa không thay đổi và vẫn còn áp dụng cho mỗi chúng ta ngày nay, những ai muốn thay đổi cuộc đời và sống trong ý nghĩa chân thật.

3. Điều thứ ba không thay đổi là ân điển tốt lành và những điều Thượng Đế ban cho loài người. Thánh Gia-cơ viết: *“Mọi ân điển tốt lành và sự ban cho trọn vẹn đều đến từ nơi cao và bởi Cha Sáng láng mà ban xuống, trong Ngài chẳng có một sự thay đổi, cũng chẳng có bóng của sự biến cải nào.”*

Với ba điều không thay đổi này, con người đặt niềm tin nơi Chúa chắc chắn sẽ được biến đổi thành con người mới. Mặt khác, Sứ-đô Phao-lô nói đến một vẻ trẻ trung của những người tin Chúa chân thật. Ông bảo rằng: *“Vậy nên chúng ta chẳng ngã lòng, dầu người bề ngoài hư nát, nhưng người bề trong cứ đổi mới càng ngày càng hơn.”* 2Co 4:16. Cuộc đổi mới bên trong này cần có mối tương giao mật thiết với Chúa hằng ngày và được lời Chúa hướng dẫn trong mọi bước đi. Đây chính là niềm vui của những người tin Chúa chân thật, bí quyết để khắc phục mọi khó khăn cản trở trên đời.

Câu hỏi còn lại là, trong mùa xuân này bạn muốn có gì mới mẻ không? Bạn nên nhớ rằng, những gì thay đổi bên ngoài cho thích hợp với tiết xuân rồi ra cũng trở thành cũ kỹ, và bạn tiếp tục sống trong những gì cũ kỹ mãi. Chỉ cuộc đời được đổi mới do niềm tin đặt nơi Chúa mới thật sự đem lại niềm vui, hi vọng và hạnh phúc cho bạn mà thôi.

Trong mùa xuân này, chúng tôi cầu chúc Chúa Xuân sẽ đến thăm bạn trong tâm hồn và thay đổi hẳn cuộc đời của bạn. Đây không phải là những xáo ngữ, vì nếu bạn chân thành đến với Chúa, tôn thờ Ngài, thì việc ấy sẽ hiện thực. Chúa đang chờ đợi bạn mở tâm hồn đón tiếp Ngài. Việc ấy chỉ mình bạn quyết định được mà thôi.

Thơ Tưởng Lưu

## Chúc Mừng Năm Mới

*Hỡi kẻ rất yêu dấu, tôi cầu nguyện cho anh được thịnh vượng trong mọi sự, và được khỏe mạnh phần xác anh cũng như đã được thịnh vượng về phần linh hồn anh vậy.*

(III Giảng câu 2).

Chúc cho các bạn năm nay  
Thành công vạn sự, tràn đầy sức thiêng  
Sóng ma, gió quỷ... chẳng phiền  
Vung tay bẻ gãy xích xiềng Sa-tan  
Đức tin lớn mạnh vững vàng  
Bớt đi nghịch cảnh, thêm ngàn niềm vui  
Tiếng ca ngợi Chúa không thôi  
Tình người đầm ấm, tình Trời thiết tha  
Gia đình hạnh phúc chan hòa  
Chúa cho thịnh vượng... vượt xa năm rồi  
Bao nhiêu tật bệnh trong người  
Bỗng đứng biến hết, cho đời lên hương...  
Sống vui trong Chúa mọi đường!!!

(Trích: Nguồn Phước Tâm Linh 2002)

Văn Phẩm Nguồn Sống

Chân Trời Mới

Cung Chúc Tân Xuân Như Ý

PO BOX 4568 Anaheim, CA 92803

(714) 758-8767 – info@vpns.org

# ĐẠO CHÚA và NGƯỜI TRÍ THỨC Nguyễn Sinh Biên Soạn

## Nghi Ngờ và Tìm Hiểu

Trong câu chuyện cô bé Alice lạc vào đất lạ có một đoạn như sau:

*Alice nói với một vẻ rụt rè: “Ta có thể kể cho nhà người nghe cuộc phiêu lưu của ta từ sáng hôm nay cho đến bây giờ. Nhưng mà trở lại ngày*

*hôm qua thì vô ích, vì hôm qua ta là một con người khác hoàn toàn.”*

*Con Rùa nói: “Nhà người giải thích cho rõ hơn đi!”*

*“Không, đừng! Kể chuyện phiêu lưu trước đi.” Con quái vật nói với giọng nóng nảy, “vì giải thích mất thì giờ lắm!”*

*Con Rùa ngắt: “Mà nhắc đi nhắc lại những chuyện phiêu lưu ấy làm gì, nếu nhà người không giải thích từng đoạn một. Vì câu chuyện của nhà người ta cho là lộn xộn nhất từ trước đến nay.”*

Trong đời nhiều người cũng có cùng quan điểm như Con Rùa trong chuyện này. Họ đọc đủ loại sách nói về Chúa, rồi hỏi như Con Rùa rằng: “Nhắc đi nhắc lại những chuyện ấy làm gì, nếu không giải thích từng đoạn một cho rõ. Vì đây là câu chuyện lộn xộn nhất chưa từng có.”

Những người có thái độ như thế có lẽ cũng quan tâm ít nhiều về mặt tâm linh của đời sống nữa. Họ thường ngạc nhiên về thế giới, về vũ trụ, về chính mình, và hỏi rằng: có ý nghĩa nào hay không? Họ không phải là những người có thể tin, nhưng chưa tin mà là những người muốn tin nhưng không thể tin được. Vấn đề không tin thuộc lĩnh vực của ý chí. Chúa Giê-xu từng nói về những người như vậy rằng: “Dù có người từ cõi chết sống lại làm chứng cho họ, họ cũng không tin.” Vấn đề ở đây là có hiểu biết nhưng nghi ngờ. Ý chí đã sẵn sàng quyết định, nhưng không làm được cho đến khi nào tâm trí được thuyết phục. Bài ngắn ngủi này dành cho độc giả mang tâm trạng như thế.

Trước tiên xin nói về một vài điều cơ bản.

**Thứ nhất:** Một người thành thực muốn biết về Chúa phải là người có tâm trí cởi mở. Đừng vội vàng cho rằng những chuyện hoàn toàn khác thường không thể nào xảy ra được hay không làm gì có phép lạ! Đừng vì thành kiến hay nghi ngờ làm cho ta nghĩ rằng chuyện xảy ra không chấp nhận được. Nói khác đi, đừng để những giới hạn trong kinh nghiệm của mình ức chế sự thực.

**Thứ hai:** Theo dõi những sự kiện xảy ra một cách chân thành để xem kết quả. Hễ thấy được tia sáng nào thì hãy bám cho thật sát, vì sẽ thấy được nhiều tia sáng hơn nữa. Có người nói rằng: Nhận ánh sáng sẽ được thêm

ánh sáng, phủ nhận ánh sáng chỉ thấy đêm tối.

**Thứ ba:** Hãy đặt những câu hỏi quan trọng. Đời sống đầy huyền nhiệm vì vậy không thể kinh nghiệm đời sống mà không đặt các câu hỏi. Ta không thể nhìn lên vũ trụ bao la rồi nhún vai nói rằng: Làm sao biết nổi? Cũng không thể nhìn vào những con người có tư duy, biết thương yêu, biết thờ phượng, biết tội lỗi và biết thưởng thức cái đẹp mà không dừng lại hỏi rằng: những con người này từ đâu mà ra? Cũng không thể nào không thắc mắc về những con người đặc biệt trong lịch sử, đã từng tuyên bố những lời độc đáo, và được gọi là anh hùng của lịch sử.

**Thứ tư:** Hãy phối kiểm các dữ kiện như những nhà khoa học. Quan sát kỹ các dữ kiện và các lý thuyết rồi cố tìm ra giả thuyết nào cho phù hợp với những điều đã quan sát. Người tìm hiểu các vấn đề tâm linh cũng vậy, phải đem các dữ kiện đã nghe, đã thấy ra nghiên cứu và tìm một lập trường cho phù hợp với các dữ kiện đó.

**Cuối cùng:** Phải chuẩn bị chấp nhận. Lòng tin của người theo Chúa không phải chỉ liên quan đến trí thức mà trực tiếp thẳng tới linh hồn. Khi trí thức được thỏa mãn, thì tâm linh phải thuận phục theo. Như thế nếu bạn là người hay nghi ngờ, thì nên theo lời một thánh nhân thời Trung Cổ rằng: *Nghi ngờ đưa ta đến chỗ tìm hiểu và tìm hiểu mới thấy được chân lý.*

Có người định nghĩa đức tin như sau:

“Đức tin là tin vào một điều mà ta biết không có thật.”

Nếu đức tin chỉ có vậy chắc chắn sẽ không đi đến đâu. Vì trông mong một điều viễn vông cũng như không trông mong gì cả.

Đức tin của người tin Chúa hoàn toàn khác hẳn, vì đó là loại đức tin đặt trên căn bản chân lý. Vì nếu không, càng bỏ đi sớm chừng nào càng tốt. Không ai nên tin vào một điều giả tưởng bao giờ.

Câu hỏi cần đặt ra là: Chân lý trong đạo Chúa có thể chứng minh hay kiểm nghiệm được không? Để trả lời câu hỏi này, ta thử xem công việc kiểm nghiệm ở các lĩnh vực khác ra sao, rồi đặt song song với việc kiểm nghiệm trong lĩnh vực tâm linh.

Trước tiên, thử nhìn vào khoa học. Nhà khoa học phải xem xét tất cả những bằng chứng thu thập được. Chúng ta cũng vậy, phải xét đến toàn bộ những bằng chứng hiển nhiên nhất trong lĩnh vực đức tin. Các bằng chứng này gồm cả khởi nguyên vũ trụ và nhân loại, cộng với những kinh nghiệm của chúng ta. Rồi nhà khoa học khảo sát mọi giả thuyết liên quan đến những gì họ quan sát. Người nghiên cứu vấn đề tâm linh cũng vậy, phải tìm ra các giả thuyết phù hợp với các dữ kiện, thí dụ như lý thuyết về các nguồn gốc chẳng hạn: Vũ trụ này có phải là một hệ thống đóng kín đối với nguyên nhân và hậu quả - nghĩa là những gì hiện hữu chỉ là do một loại năng lượng nào đó hợp với thời gian, với ngẫu nhiên, mà thành? Hay vũ trụ do một tư tưởng vĩ đại, nghĩa là được sáng tạo có chương trình, mục đích của một Đấng Thượng Đế vô hạn và vĩnh hằng?

Ta lại thử xem xét về môn sử. Sử gia thường đặt những câu hỏi về sự các sự kiện xảy ra. Thí dụ như: Julius Caesar có thực sự xâm lăng nước Anh hay không? Chúng ta cũng có thể khảo sát bằng chứng về cuộc phục sinh của Chúa Giê-xu và những sự kiện khác liên quan đến nền móng của đức tin Cơ-đốc. Nhà sử có thể nghiên cứu các lời tuyên bố hay các giả thuyết để biết thật hư. Chúng ta cũng có thể nghiên cứu theo lối sử học để chứng minh các sự kiện trong Phúc Âm xem có thực hay không?

Còn phương pháp triết học thì sao? Triết gia thường đặt câu hỏi là: Lập trường tư tưởng này có nghĩa gì hay không? Có mâu thuẫn nào tự bên trong hay không? Lập trường ấy có tự mâu thuẫn hay không? Có phù hợp với những gì mà tôi đã biết hay không? Trong đức tin Cơ-đốc chúng ta cũng có thể theo phương pháp đó mà hỏi rằng: Niềm tin của người Cơ-đốc có nghĩa gì không? Đức tin ấy có phù hợp với những gì tôi đã biết về đời sống và có thực tế dựa trên kinh nghiệm của chính tôi và người khác về đức tin ấy hay không?

Ta cũng có thể theo phương pháp quan hệ trực tiếp. Nghĩa là đặt câu hỏi: Tôi có thể tin người này hay người nọ không? Người ấy có chân thực hay không? Ông hay bà ấy có sống đúng như cách họ tuyên xưng hay không? Ta có thể đặt những câu hỏi như thế đối với Chúa Giê-xu. Thường thì chúng ta có những cảm

ngĩ về người khác bằng cách để ý đến thái độ và lời nói của họ, và những gì người khác nói về họ. Chúng ta cũng có thể có cảm nghĩ rất rõ và chân xác về Chúa Giê-xu khi đọc Kinh Tân Ước theo một lối khách quan và vô tư được.

Sau cùng, cũng như chúng ta không thể nào thực sự biết một người nếu không giao dịch hay ký thác gì với người ấy, chúng ta cũng không thể có các nghiệm chứng đúng về Chúa Giê-xu cho đến khi nào chúng ta bằng lòng ký thác mình trong Chúa bằng một hành động của đức tin, không mù quáng, nhưng dựa trên bằng chứng hẳn hoi.

Người nghi ngờ hay vô tín có thể bảo: Cứ chứng minh đi xem! Tôi không thực sự chứng minh được, nhưng tôi có thể mời bạn đặt những câu hỏi khôn ngoan và mở cuộc thực nghiệm, cùng các phương pháp nghiên cứu khảo sát của các lĩnh vực vừa kể trên đây. Lúc ấy có lẽ chính Chúa Giê-xu sẽ tự chứng minh Ngài cho bạn.

### **Vũ Trụ Do Ngẫu Nhiên Hay Có Kế Hoạch**

Hai điều thường xuyên đối diện với chúng ta là: Sự kiện về vũ trụ và sự kiện về đời sống hay sự có mặt của chúng ta. Cả hai sự kiện này đều không thể biện luận hay dùng lý thuyết triết học mà giải nghĩa dứt khoát được. Vì thế nên ta phải tiếp tục đặt các câu hỏi:

Câu hỏi như: Vũ trụ có phải là sản phẩm của một loại năng lượng nào đó, rồi với thời gian và ngẫu nhiên mà hình thành chẳng? Hay vũ trụ là công trình sáng tạo của một Đấng Thượng Đế có cá tính, vô hạn và vĩnh hằng?

Chúng ta không thể nào tránh khỏi sự kiện là chúng ta đang ở đây và thực sự đang sống trên một chấm nhỏ trong không gian và xoay vần chung quanh một ngôi sao nóng bỏng, trong một giải ngân hà có hằng chục tỉ thiên thể. Đó và thực thể ngay chung quanh chúng ta bây giờ.

Câu hỏi đặt ra là: Có thể tất cả do ngẫu nhiên mà hiện hữu hay đã được kế hoạch sẵn?

Ta thấy dường như có ba giải đáp cho câu hỏi này:

1. Quan điểm của những người cho rằng không thể biết được, nói ngay rằng: Chúng ta không biết và cũng không thể biết câu trả lời là gì.
2. Giải đáp thứ hai là gán cho nguyên nhân của vũ trụ một cái tên, như Tiến Hóa hay Tự Nhiên chẳng hạn. Thật ra các tên gọi này cũng chỉ để nói rằng vũ trụ ngẫu nhiên mà có. Người ta đặt tên cho một tiến trình đã được phân tích và nghiên cứu rồi để yên đó. Những tên đặt cho một tiến trình vẫn chưa phải là giải thích hay là tìm được nguyên nhân làm cho tiến trình xảy ra.
3. Giải đáp thứ ba; của những người tôn thờ Chúa, nói rằng: Giải thích thỏa đáng nhất là có một Đấng Sáng Tạo ở đằng sau tất cả những gì có mặt hiện nay cũng như trong quá khứ và tương lai.

Muốn lựa chọn câu giải đáp nào thì người tìm hiểu cũng phải để ý đến các yếu tố sau đây:

1. Vũ trụ dường như có một cái gì hợp nhất và những hiện tượng đều đặn xảy ra. Những hiện tượng này không bừa bãi hay rối loạn nhưng theo những qui luật có thể tiên đoán được. Điều này chắc chắn phải được giải thích rõ.

2. Trong vũ trụ có rất nhiều bằng chứng hiển nhiên về những khuôn mẫu hay kiểu mẫu. Các cách vận chuyển của đôi mắt hay đôi tay chúng ta chẳng hạn, vẫn làm cho chúng ta ngạc nhiên không ngừng. Những điều nhìn thấy qua kính hiển vi hay viễn vọng thường khiến ta rất ngỡ ngàng. Phải chăng tất cả những gì ta thấy là do một ngẫu nhiên nghịch lý nào đó?

3. Ngay giữa một vũ trụ dường như không thuộc về ai này, đã có trí óc, cá tính và sự tự nhận thức về chính mình. Có thể nào có một nguyên nhân vô cá tính, không suy nghĩ, giải thích được một kết quả có cá tính và có suy nghĩ hay không?

4. Trong vũ trụ có một huyền nhiệm đó là cái đẹp và chúng ta là tạo vật, biết được cái đẹp đó. Cái đẹp đó có phải là cái gì vô nghĩa chủ quan được hay không? Hay là chúng ta nhận rằng có một phẩm chất trong tạo vật và một khả năng trong chính chúng ta, tức là điều không thể dùng một từ khoa học nào thuần túy để giải thích cho được.

Điểm chính mà chúng tôi muốn đưa đến là: Chúng ta đối diện với một thực tế đòi hỏi giải thích sao cho tâm trí hiểu được chứ không phải giải thích theo kiểu nói rằng: Vật chất đã được đưa vào hành động do từ những vụ nổ của chất hơi nào đó trong dòng thời gian vô định. Con người có thể được giải thích về thể chất là những thành phần hóa chất, nhưng đó mới chỉ là một phần của con người chứ không phải tất cả. Vũ trụ cũng vậy. Có thể dùng vật lý hay hóa học giải thích đến một mức độ nào đó, nhưng phải chăng còn có những đặc tính mà phải dùng các điều khác để giải thích? Nếu tâm trí chúng ta có thể hiểu được đến một mức độ nào đó về vũ trụ thì không phải bằng chứng là tâm trí phải gặp tâm trí hay sao? Nói cho cùng, nhà khoa học không đặt chân lý vào vũ trụ. Người ta chỉ tìm ra hay khám phá chân lý trong vũ trụ mà thôi. Người tin Chúa nói rằng; đó là chân lý về Thượng Đế, Đấng Sáng Tạo, không phải chân lý về một cái ngẫu nhiên, không có cá tính và bữa bãi lẫn lộn. Bạn nghĩ sao?

### **Huyền Nhiệm Của Đời Sống**

Chúng ta vừa nói đến một trong hai sự kiện mà mỗi chúng ta đều phải đối diện mỗi ngày đó là vũ trụ. Sự kiện thứ hai mà chúng ta cũng phải luôn luôn đối diện chính là sự sống của mỗi chúng ta. Nếu vũ trụ dễ giải thích khi quan niệm vũ trụ là sản phẩm của một trí óc siêu việt hơn là chỉ do một thứ năng lượng nào đó với thời gian và ngẫu nhiên mà kết thành, thì cái gọi là con người bí mật khó hiểu ấy cũng không có cách nào giải thích hay hơn. Julian Huxley, một nhà tư tưởng người Anh từng viết: Khoa học đã vén bức màn đen của nhiều hiện tượng, đem lại nhiều lợi ích cho nhân loại. Nhưng khoa học đưa chúng ta đối diện một điều bí mật, căn bản và tổng quát nhất, đó là cái bí mật về sự sống nói chung và trí óc nói riêng.

Thomas Mann, một nhà văn khác cũng nói tương tự: Toàn bộ vấn đề con người và những gì chúng ta nghĩ về con người đưa chúng ta đến một vấn đề nghiêm trọng là sống và chết. Đây là những điều cho đến thời đại chúng ta vẫn chưa biết rõ được.

Léon Tolstoy thì nói: Mục đích của đời sống là gì? Để chết chăng? Thế thì tôi tự tử ngay đi cho rồi? Nhưng không, tôi sợ lắm. Chờ đợi cho đến khi cái chết đến à? Vậy còn hãi hùng hơn nữa. Như thế thì tôi phải sống nhưng mà sống để làm gì? Để mà chết thôi sao? Tôi không thể nào ra khỏi cái vòng luẩn quẩn đó.

Chúng ta cũng vậy. Mỗi một chúng ta là một sinh vật tự ý thức về mình. Chúng ta biết nhận định, phân tích, phản ứng, ngạc nhiên, hoạch định chương trình, sợ hãi, thương yêu v.v... Chúng ta biết cảm phần trước cảnh bạo tàn, giận cảnh bất công, khen điều tốt lành, ghê tởm điều gian ác. Chúng ta còn có cả mặc cảm tội lỗi, muốn được người tha thứ, muốn sửa chữa lỗi lầm, cố gắng làm điều gì cho tốt hơn và còn nhiều điều khác nữa. Chúng ta còn đi tìm ý nghĩa nữa. Có những người bảo rằng đời vô nghĩa, nhưng vẫn yêu gia đình, vẫn biết phán đoán các giá trị và thường tư duy và hành động như thể đời sống có một giá trị tối hậu nào đó ở bên ngoài nó.

Nói khác đi, chúng ta là sinh vật dưỡng như lúc nào cũng gắn bó với một loại hình thức ý nghĩa nào đó và một hình thức về điều thiện hay điều ác tối hậu nào đó.

Những người duy vật cứng cỏi nhất cũng vẫn ca ngợi hay trách cứ chính mình và người khác về các hành động hay thái độ. Có người còn hoài bão những lý tưởng về chính trị và muốn thay đổi xã hội. Jean Paul Sartre chẳng hạn, thường nói rằng đời sống vô nghĩa, tối tăm, nhưng lại hứng thú về việc giúp Fanon châm ngòi những cuộc nội chiến và giết hại tập thể đồng đảo đã lan rộng hầu hết trên lục

địa châu Phi làm cho những học trò của ông ta ngỡ ngàng. Nói khác đi, Sartre cũng như bất cứ người nào đều không thể tránh thoát bản năng của con người đó là công nhận đời sống thật sự phải có một ý nghĩa nào đó.

Thử nhìn vào chính mình ta cũng thấy một kinh nghiệm không thể chối cãi được. Đó là cái kinh nghiệm về bất buộc. Chúng ta thường cảm thấy có một đạo đức tối hậu cao cả hơn chúng ta, hay là điều kiện xã hội mà mình đang sống. Người tin Chúa giải thích rằng, các kinh nghiệm đó xuất phát từ Thượng Đế đạo đức toàn hảo và giải thích đó có ý nghĩa rất sâu xa khi đặt bên cạnh những kinh nghiệm khác và những dữ kiện thu nhận được qua kinh nghiệm (như mặc cảm tội lỗi, thương yêu, khiêu thẩm mỹ, tư tưởng hợp lý v.v...)

Chúng ta trở về với câu hỏi ban đầu. Nguyên nhân nào đã đưa đến kết quả như vậy? Câu trả lời mạnh mẽ nhất là từ Thánh Kinh: Ban đầu Thượng Đế tạo nên con người theo hình ảnh của Ngài. Nếu câu trả lời này đúng thì tất cả mọi cảm nghĩ của chúng ta về giá trị đạo đức và thẩm mỹ mới có ý nghĩa. Ngay chính cuộc đời mỗi chúng ta đây cũng mới có ý nghĩa. Nhưng nếu không có Thượng Đế thì chúng ta đang sống chấp chờn trong bóng tối, không biết mình là ai, không biết tại sao mình có mặt và sẽ đi về đâu, như một cuộc chạy đua vô tình, lạc lõng ngay giữa một vũ trụ huyền hoặc. Không biết mình sống để làm gì và cũng không có gì để mà theo đuổi nữa.

Đây là những vấn đề trực tiếp đụng chạm đến mỗi người, mong bạn quan tâm để sớm tìm về với Chúa, vì Chúa là giải đáp cho mọi nan đề về cuộc sống này trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai.

(Còn tiếp)